



**Kết quả điều tra hộ nghèo, cận nghèo chuẩn Trung ương cuối năm 2025
trên địa bàn xã Xuân Hòa**

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 02: Nữ)	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Hộ nghèo B (chuẩn nghèo Trung ương)	Hộ cận nghèo B (chuẩn nghèo Trung ương)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hải	2	1955	Tổ 6 ấp Xuân Hòa 1	x		
2	Nguyễn Thị Mỹ	2	1958	Tổ 14 ấp Xuân Hòa 2	x		
3	Nguyễn Thị Hà	2	1950	Tổ 14 ấp Xuân Hòa 2	x		
4	Đoàn Thị Tuyền	2	1959	Tổ 9 ấp Xuân Hòa 2	x		
5	Nguyễn Thị Mai	2	1946	Tổ 9 ấp Xuân Hòa 2	x		
6	Nguyễn Thị Út	2	1954	Tổ 26 ấp Xuân Hòa 2	x		
7	Trần Thị Ngõng	2	1952	Tổ 12 ấp Xuân Hòa 2	x		
8	Thị Sánh	2	1953	Tổ 22 ấp Xuân Hòa 2	x		
9	Hoàng Thị Tuyết	2	1959	TỔ 17 ấp Xuân Hòa 2	x		
10	Thị Choi	2	1954	Tổ 22 ấp Xuân Hòa 2	x		
11	Phạm Bá Minh	1	1957	Tổ 14, ấp Xuân Hòa 2	x		
12	Nông Thị Bán	2	1944	Tổ 12, ấp Xuân Hòa 2	x		
13	Bùi Thị Sen	2	1942	TỔ 17, ấp Xuân Hòa 2	x		
14	Lý Thị Hoa	2	1956	Tổ 16, ấp Xuân Hòa 2	x		
15	Thạch Thị Sa Hoanh	2	1947	Tổ 22 ấp Xuân Hòa 2	x		
16	Nguyễn Thị Tâm	2	1941	Tổ 3 ấp Xuân Hòa 2	x		
17	Đặng Văn Biên	1	1944	Tổ 18 ấp Xuân Hòa 2	x		
18	Nguyễn Thị Bình	2	1953	Tổ 18 ấp Xuân Hòa 2	x		
19	Dương Thị Hoàng	2	1947	Tổ 24 ấp Xuân Hòa 2	x		
20	Thị Phẩm	2	1944	Tổ 29, ấp Xuân Hòa 3	x		
21	Nguyễn Thị Kim Anh	2	1960	Tổ 7, ấp Xuân Hòa 3	x		
22	Nguyễn Thị Sáu	2	1934	Tổ 15, ấp Xuân Hòa 3	x		
23	Nguyễn Thị Sửu	2	1948	Tổ 13, ấp Xuân Hòa 3	x		
24	Đào Thị Lan	2	1964	Tổ 7, ấp Xuân Hòa 3	x		
25	Lý Thị Thanh	2	1958	Tổ 29, ấp Xuân Hòa 3	x		
26	Dương Ngọc Hoa	2	1952	Tổ 22, ấp Xuân Hòa 3	x		
27	Nguyễn Thanh Trọng	1	1965	Tổ 4, ấp Xuân Hòa 3	x		
28	Trịnh Thanh Hoàng	1	1973	Tổ 10, ấp Xuân Hòa 3	x		
29	Trần Quang Hoà	1	1960	Tổ 12, ấp Xuân Hòa 3	x		
30	Nguyễn Thị Hòa	2	1958	Tổ 9, ấp Xuân Hòa 3	x		
31	Nguyễn Ngọc Sửu	1	1937	Tổ 27, ấp Xuân Hòa 3	x		
32	Phạm Thị Nở	2	1963	Tổ 17, ấp Xuân Hòa 3	x		Thay Chồng Lê Văn Hòa chết
33	Đặng Thị Lụa	2	1946	Tổ 6, ấp Xuân Hòa 4	x		
34	Đặng Văn Tốt	1	1949	Tổ 1, ấp Xuân Hòa 4	x		
35	Nguyễn Văn Mây	1	1954	Tổ 6, ấp Xuân Hòa 4	x		



36	Nguyễn Thị Cúc Hoa	2	1954	Tổ 5, ấp Xuân Hòa 4	x		
37	Trần Thị Luối	2	1950	Tổ 6, ấp Xuân Hòa 4	x		
38	Lê Thị Yên	2	1957	Tổ 4, Ấp Xuân Hòa 4	x		
39	Lê Thị Diễm	2	03/07/1954	Tổ 2 ấp Xuân Hưng 1	x		
40	Nguyễn Văn Phước	1	01/01/1945	Tổ 1 ấp Xuân Hưng 1	x		
41	Lâm Thị Ngọc Liên	2	02/10/1940	Tổ 2 ấp Xuân Hưng 1	x		
42	Hồ Thị Mỹ	2	01/02/1952	Tổ 14 ấp Xuân Hưng 1	x		
43	Dương Thành Việt	1	06/01/1953	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 1	x		
44	Phạm Thị Ngọc Thủy	2	01/01/1955	Tổ 1 ấp Xuân Hưng 1	x		
45	Hồ Thị Đen	2	01/01/1963	Tổ 9 ấp Xuân Hưng 1	x		
46	Thạch Thị Vương	1	01/01/1948	Tổ 21 ấp Xuân Hưng 1	x		
47	Nguyễn Thị An	2	02/04/1938	Tổ 18 ấp Xuân Hưng 2	x		
48	Trương Thị Hưng	2	01/01/1946	Tổ 16 B ấp Xuân Hưng 2	x		
49	Nguyễn Thị Thùy Tiên	2	01/01/1969	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 2	x		
50	Đặng Thị Phi	2	10/01/1961	ấp Xuân Hưng 2	x		
51	Lê Thị Bông	2	04/01/1959	Tổ 20 ấp Xuân Hưng 3	x		
52	Nguyễn Thị Nở	2	01/01/1936	Tổ 22 ấp Xuân Hưng 3	x		
53	Ngô Thị Phụng	2	01/01/1955	Tổ 10 ấp Xuân Hưng 3	x		
54	Nguyễn Thị Tách	2	1947	Ấp Xuân Hưng 3	x		
55	Nguyễn Thị Cúc	2	14/04/1948	Ấp Xuân Hưng 3	x		
56	Dương Thị Đề	2	01/01/1941	Tổ 20 ấp Xuân Hưng 3	x		
57	Trần Đăng Quang	1	01/01/1957	Tổ 10 ấp Xuân Hưng 3	x		
58	SaLa Mách A Phan Di	1	06/04/1967	Tổ 1 ấp Xuân Hưng 4	x		
59	Thị Chai	2	12/10/1958	Tổ 4 ấp Xuân Hưng 4	x		
60	Thị Ty Đá	2	01/01/1950	Tổ 4 ấp Xuân Hưng 4	x		
61	Thị Nghét	2	01/01/1950	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 4	x		
62	Thị Rón	2	01/01/1966	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 4	x		
63	Điều Ny	1	01/01/1960	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 4	x		
64	Thị Yênh	2	01/01/1972	Tổ 12 ấp Xuân Hưng 4	x		
65	Ay Sah	2	20/03/1960	Tổ 13 ấp Xuân Hưng 4	x		
66	Mây Dâm	2	01/01/1960	TỔ 2 ấp Xuân Hưng 4	x		
67	Trương Thị Dậu	2	10/10/1946	Tổ 20 ấp Xuân Hưng 5	x		
68	Nguyễn Thị cần	2	01/01/1934	Tổ 12 ấp Xuân Hưng 5	x		
69	Nguyễn Thị Khánh	2	20/01/1947	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 5	x		
70	Lê Thị Ái	1	01/01/1958	Tổ 19 ấp Xuân Hưng 5	x		
71	Lê Thị Lan	2	01/01/1955	Tổ 5 ấp Xuân Hưng 1A	x		
72	Hồ Thị Vui	2	07/07/1947	Tổ 1 ấp Xuân Hưng 1A	x		
73	Phan Thị Hóa	2	01/01/1944	Tổ 1 ấp Xuân Hưng 1A	x		
74	Phùng Kim Phụng	2	11/11/1942	Tổ 4 ấp Xuân Hưng 2A	x		
75	Lê Thị Dung	2	02/02/1956	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 2A	x		
76	Nguyễn Thị Năm	2	01/01/1942	Tổ 13 ấp Xuân Hưng 2A	x		
77	Huỳnh Kim Hóa	2	01/01/1963	Tổ 6 ấp Xuân Hưng 2A	x		



78	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	2	01/01/1936	Tổ 3 ấp Xuân Hưng 2A	x		
79	Hoàng Thị Cậy	2	02/10/1945	Tổ 3 ấp Xuân Hưng 2A	x		
80	Nguyễn Hòe	1	08/06/1973	Tổ 9 ấp Xuân Hưng 3A	x		
81	Bùi Thị Thi	2	01/01/1950	Tổ 11 ấp Xuân Hưng 3A	x		
82	Lê Thị Thương	2	18/02/1943	Tổ 2 ấp Xuân Hưng 3A	x		
83	Nguyễn Thị Mai	2	10/03/1953	Tổ 8 ấp Xuân Hưng 3A	x		
84	Nguyễn Thị Dò	2	01/01/1948	Tổ 7 ấp Xuân Hưng 3A	x		
85	Nguyễn Thị Điệp	2	01/01/1958	Tổ 14 ấp Xuân Hưng 3A	x		
86	Phạm Thị Huệ	2	01/01/1958	ấp Xuân Tâm 1	x		
87	Từ Minh Ngọc	2	10/10/1979	ấp Xuân Tâm 1	x		
88	Từ Thị Kim Hoa	2	24/01/1975	ấp Xuân Tâm 1	x		
89	Vũ Thị Kim	2	07/06/1964	ấp Xuân Tâm 1	x		
90	Trương Thị Hoa	2	01/01/1947	ấp Xuân Tâm 1	x		
91	Nguyễn Thị Mai	2	01/07/1960	ấp Xuân Tâm 1	x		
92	Nguyễn Văn Minh	1	01/01/1955	ấp Xuân Tâm 1	x		
93	Nguyễn Thị Mừng	2	25/02/1951	ấp Xuân Tâm 1	x		
94	Từ Thị Kim Phúc	2	04/01/1994	ấp Xuân Tâm 1	x		
95	La Thị Bình	2	12/02/1958	Tổ 05, Ấp Xuân Tâm 2	x		
96	Võ Thị Bột	2	20/04/1952	Tổ 12, Ấp Xuân Tâm 2	x		
97	Phạm Thị Lo	2	10/04/1952	Tổ 19, Ấp Xuân Tâm 2	x		
98	Phạm Thị Tùng	2	01/01/1945	Tổ 14, Ấp Xuân Tâm 2	x		
99	Phạm Thị Thủy	2	19/07/1956	Tổ 18, Ấp Xuân Tâm 2	x		
100	Võ Thị Bôi	2	16/10/1943	Tổ 12, Ấp Xuân Tâm 2	x		
101	Đoàn Thị Thu Trang	2	22/09/1955	Tổ 17, ấp Xuân Tâm 3	x		
102	Võ Thị Khấn	2	28/04/1958	Tổ 15, ấp Xuân Tâm 3	x		
103	Nguyễn Thị Hồng	2	1950	Tổ 16, ấp Xuân Tâm 3	x		
104	Lê Thị Việt	2	20/07/1955	Tổ 16, ấp Xuân Tâm 3	x		
105	Huỳnh Thị Hồng	2	02/07/1946	Tổ 17, ấp Xuân Tâm 3	x		
106	Nguyễn Thị Thâm	2	01/01/1948	Tổ 5, ấp Xuân Tâm 3	x		
107	Lân Thị Thu Nhung	2	02/03/1950	ấp Xuân Tâm 3	x		
108	Nguyễn Thị Kim Tuyền	2	1964	ấp Xuân Tâm 3	x		Bổ sung mới
109	Nguyễn Thị Thiệt	2	1938	TỔ 7, ấp Xuân Tâm 4	x		
110	Nguyễn Thị Vương	2	15/06/1949	Tổ 13, ấp Xuân Tâm 4	x		
111	Châu Thị Hiều	2	1942	Tổ 5, ấp Xuân Tâm 4	x		
112	Đặng Thị Bê	2	12/09/1972	Tổ 16, ấp Xuân Tâm 5	x		
113	Nguyễn Văn Nghĩa	2	01/01/1958	ấp Xuân Tâm 5	x		
114	Hồ Thị Mai	2	1951	ấp Xuân Tâm 6	x		
115	Trần Thị Trọng	2	1948	ấp Xuân Tâm 6	x		
116	Huỳnh Thị Kinh	1	14/07/1952	Tổ 8, ấp Xuân Tâm 6	x		
117	Nguyễn Thị Bình	2	1975	ấp Xuân Tâm 6	x		
118	Nguyễn Thị Kim Sang	2	20/02/1983	ấp Xuân Tâm 6	x		
119	Lê Thị Lan	2	01/01/1955	Tổ 10, ấp Xuân Tâm 7	x		
120	Nguyễn Thị Kiêm	2	01/01/1959	Tổ 1, ấp Xuân Tâm 7	x		
121	Ngô Văn Nhất	1	16/09/1946	Tổ 11, ấp Xuân Tâm 7	x		

122	Trần Thị Hường	2	01/01/1952	Tổ 11, ấp Xuân Tâm 7	x		
123	Vương Văn Diêm	1	11/09/1955	Tổ 4. ấp Gia Ui, Xuân Tâm	x		
124	Hồ Thị Hai	2	10/10/1952	Tổ 7. ấp Gia Ui, Xuân Tâm	x		
125	Nguyễn Thị Thanh	2	1947	Tổ 9. ấp Gia Ui, Xuân Tâm	x		
126	Hồ Văn Sơn	1	1957	Tổ 1, Gia Ui, Xuân Tâm	x		
127	Nguyễn Mùi	1	02/02/1954	Tổ 3 ấp Suối Đục, X Tâm	x		
128	Cao Văn Tâm	1	15/07/1961	Tổ 5 ấp Suối Đục, X Tâm	x		

